

Số: /QĐ-DVVVKH

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí
giai đoạn 2021 -2025 của Trung tâm Dịch vụ việc làm Khánh Hòa

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 1769/QĐ-UBND ngày 09 tháng 07 năm 2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc đổi tên Trung tâm Giới thiệu Việc làm Khánh Hòa thành Trung tâm Dịch vụ Việc làm Khánh Hòa và kiện toàn tổ chức bộ máy của Trung tâm Dịch vụ Việc làm Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 1458/QĐ-SLĐTBXH ngày 13/12/2021 của Sở Lao động - Thương binh và xã hội Khánh Hòa về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình Thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2021-2025 của Trung tâm Dịch vụ việc làm Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổng hợp – Hành chính và trưởng các phòng chuyên môn trung tâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở LĐTBXH; } (VBĐT)
- Lưu: VT.

Chu Văn Công

SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI KHÁNH HÒA
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-TTĐVVL ngày / /2021
của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm Khánh Hòa)

I. Mục tiêu:

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) giai đoạn 2021 - 2025 là triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phòng, chống, ngăn chặn đại dịch Covid-19, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

II. Yêu cầu:

a) THPTK, CLP phải gắn với việc hoàn thành các chỉ tiêu của Trung tâm giai đoạn 2021 - 2025.

b) THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước;

c) THPTK, CLP phải bảo đảm thực chất, có kết quả cụ thể, gắn với việc đánh giá, kiểm tra theo quy định.

d) THPTK, CLP phải gắn với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

đ) THPTK, CLP phải được xác định là nhiệm vụ thường xuyên của tất cả viên chức và người lao động của Trung tâm.

III. Nhiệm vụ trọng tâm:

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021 - 2025 là nhiệm vụ trọng tâm của Trung tâm; góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế đất nước, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025. Vì vậy, công

tác THPTK, CLP giai đoạn 2021 – 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trong tâm sau đây:

Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội, giảm thiểu rủi ro tài khóa.

Chống lãng phí trong mua sắm tài sản nhà nước thông qua việc đẩy mạnh mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung, áp dụng đối với những loại tài sản có lượng mua sắm nhiều, giá trị mua sắm lớn, được sử dụng phổ biến;

Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động.

Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát các chính sách, nhiệm vụ trùng lặp, kém hiệu quả, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong giai đoạn 2021 – 2025 để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại Trung tâm, nâng cao năng lực quản trị của Trung tâm. Đẩy mạnh tự chủ, giảm mạnh chi ngân sách nhà nước. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ công, sớm tự chủ về mặt tài chính.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THPTK, CLP, Chương trình tổng thể của tỉnh về THPTK, CLP và Chương trình THPTK, CLP của sở, ngành, địa phương nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THPTK, CLP.

Nâng cao nhận thức của các phòng chuyên môn, các viên chức, người lao động trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THPTK, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về THPTK, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện.

IV. Nội dung:

1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước:

Trong giai đoạn 2021 - 2025, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, trong đó chú trọng các nội dung sau:

a) Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo đảm bảo phục vụ yêu cầu công tác và phù hợp với diễn biến của dịch bệnh Covid-19, dành nguồn phòng chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu và thực hiện cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

- Không đề xuất mới chương trình, dự án, đề án có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, không thực sự cần thiết và chưa bố trí được nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện.

b) Quản lý các nguồn thu của đơn vị đảm bảo đúng quy định của pháp luật, thu đúng, thu đủ, nghiêm cấm để nguồn thu ngoài sổ sách kế toán, không được thu các khoản thu trái quy định của pháp luật.

c) Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi từ NSNN, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, thiết thực và đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành của Nhà nước theo đúng dự toán đã được cấp có thẩm quyền giao, cụ thể:

- Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định) để tạo nguồn cải cách tiền lương, đẩy mạnh khoản chi hành chính.

- Chủ động phân bổ kinh phí đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ trong phạm vi dự toán được giao.

- Rà soát và thực hiện tiết kiệm các khoản chi liên quan đến: điện, nước, điện thoại, xăng dầu, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí, chi công tác, tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm; tiếp khách, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm,... phù hợp, hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí.

- Không bổ sung kinh phí ngoài dự toán được giao cho các mục đích: mua sắm xe ô tô, tổ chức hội nghị, hội thảo, lễ kỷ niệm, lễ hội và các nhiệm vụ không cần thiết, cấp bách.

- Không sử dụng NSNN làm quà biếu, quà tặng dưới mọi hình thức.

- 100% đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước:

a) Thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các Nghị định hướng dẫn Luật.

b) Thực hiện tiết kiệm từ bước lập chủ trương đầu tư của các dự án, đảm bảo có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; thực hiện cắt bỏ những dự án chưa thực sự cần thiết, cấp bách; kiểm soát số lượng các dự án khởi công mới, bảo đảm từng dự án khởi công mới phải có giải trình cụ thể về sự cần thiết, hiệu quả đầu tư và sự tuân thủ các quy định pháp luật.

d) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia

Quản lý, sử dụng kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí, định mức, nội dung hỗ trợ đầu tư và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương của chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công.

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

b). Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công.

c) Việc thực hiện quản lý, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá.

d) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua mạng đấu thầu quốc gia. Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền.

4. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:

a) Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

b) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.

c) Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và bảo đảm hiệu quả công việc của công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị.

IV. Giải pháp thực hiện:

1. Thống nhất chỉ đạo việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP của giai đoạn 2021 -2025, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng năm, từng lĩnh vực; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bảo đảm bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

3. Rà soát, hoàn thiện các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp và người dân; nâng cao chất lượng phục vụ công, chú trọng đến thái độ ứng xử đối với công dân; tăng cường cơ sở vật chất phục vụ người dân tại bộ phận một cửa; tập trung cải cách thủ tục hành chính thông qua đơn giản hóa quy trình giải quyết công việc, giảm thiểu các giấy tờ, biểu mẫu trùng lặp, không cần thiết.

4. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ chi tiêu công từ khâu thẩm tra, thẩm định phân bổ dự toán đến việc sử dụng và quyết toán kinh phí NSNN; thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên, giảm thiểu chi phí hội nghị, tiếp khách, đi công tác trong nước và nước ngoài, mua sắm trang thiết bị chưa thật sự cấp bách; không bổ sung ngoài dự toán (trừ các trường hợp cấp bách, cấp thiết, không thể trì hoãn). Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó chú trọng việc thẩm định, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

6. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

7. Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

8. Tăng cường và nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các đơn vị trực thuộc được giao dự toán NSNN.

V. Tổ chức thực hiện:

1. Tập trung chỉ đạo công chức, viên chức và người lao động của đơn vị mình triển khai thực hiện nghiêm túc hiệu quả để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

3. Hàng năm, Trung tâm thực hiện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình THPT, CLP trong chi thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 4 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính về Sở Lao động Thương binh và Xã hội./.